**Phụ lục 2**

**KẾT QUẢ QUAN TRẮC HIỆN TRẠNG MÔI TRƯỜNG TỈNH NAM ĐỊNH**

**ĐỢT 2 (THÁNG 3, 4) NĂM 2024**

*(Kèm theo Công văn số /CCMT-KSON ngày /10/2024 của Chi cục Bảo vệ môi trường)*

**I. MÔI TRƯỜNG NƯỚC:**

**1.1. MÔI TRƯỜNG NƯỚC MẶT:**

**1.1.1. Môi trường nước mặt sông lớn:**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

**1.1.2. Môi trường nước mặt sông nội đồng:**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

**1.1.3. Môi trường nước mặt ao hồ**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

**1.2. MÔI TRƯỜNG NƯỚC DƯỚI ĐẤT:**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

**1.3. MÔI TRƯỜNG NƯỚC BIỂN VEN BỜ:**

|  |
| --- |
|  |
|

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

 |
|  |

**1.4. MÔI TRƯỜNG NƯỚC THẢI**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

**II. MÔI TRƯỜNG KHÔNG KHÍ:**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |